

Bản án số: 97/2018/HS-ST
Ngày: 23-8-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN- TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thiện

2. Ông Đặng Nguyên Khang

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Tạ Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên tòa:* Ông Ngô Quốc Hưng- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2018/TLST-HS ngày 28/6/2018; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/QĐXX-ST ngày 08/8/2018 đối với các bị cáo:

1. Tô Văn Đ, sinh ngày 27/2/1992.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm L, xã Đ, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn 12/12; Con ông Tô Quang Đ (sinh năm 1966), con bà Phan Thị T (sinh năm 1971), đều trú tại xóm L, xã Đ, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất, chưa có vợ, con. Chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/01/2018 đến ngày 26/01/2018, được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” hiện nay bị cáo đang tại ngoại ở xóm Lũng Mò, xã Đào Ngạn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Tô Văn Đ: Bà Nguyễn Thị Dung - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Lê Trọng K, sinh ngày: 17/12/1999.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm L, xã N, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thổ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn 12/12; Con ông: Lê Trọng C (sinh năm 1972), con bà: Lê Thị M (sinh năm 1976), đều trú tại xóm L, xã N, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Gia

đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình, chưa có vợ, con. Chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/01/2018 đến ngày 26/01/2018, được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” hiện nay bị cáo đang tại ngoại ở xóm Lung Thượng, xã Nghĩa Lợi, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Lê Trọng K: Bà Hoàng Thị Hạnh - Luật sư, cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

*Người làm chứng:

1) Tạ Văn Hợp, sinh năm 1966. Vắng mặt

Trú tại: TDP An Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2) Phạm Thị Thủy, sinh năm 1975. Vắng mặt.

Trú tại: TDP Vinh Xương, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 45 phút, ngày 23/01/2018, tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố An Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên phát hiện 02 nam thanh niên điều khiển 02 xe mô tô có biểu hiện nghi vấn “Buôn bán, vận chuyển hàng cấm” là pháo nổ. Tổ công tác đã yêu cầu dừng xe kiểm tra thì nam thanh niên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, mang biển kiểm soát 11B1- 169.37 khai tên Tô Văn Đ. Kiểm tra trên xe mô tô do Đ điều khiển phát hiện có 12 hộp vuông, bên ngoài có nhiều chữ nước ngoài (nghi là pháo nổ). Nam thanh niên còn lại điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, mang biển kiểm soát 37G1- 653.11 khai tên Lê Trọng K. Kiểm tra xe mô tô do K điều khiển phát hiện có 06 hộp vuông, bên ngoài có nhiều chữ nước ngoài (nghi là pháo nổ). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, đồng thời dẫn giải Đ và K về trụ sở của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên để làm việc.

Hồi 10 giờ ngày 24/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã tiến hành mở niêm phong, cân trọng lượng số vật chứng (nghi pháo nổ) thu giữ của Tô Văn Đ được 16,6kg và lấy ngẫu nhiên 01 hộp có trọng lượng là 1,4kg làm mẫu giám định (mẫu M). Hồi 10 giờ 35 phút cùng ngày, tiến hành mở niêm phong, cân trọng lượng số vật chứng (nghi pháo nổ) thu giữ của Lê Trọng K được 08kg và lấy ngẫu nhiên 01 hộp có trọng lượng là 1,4kg làm mẫu giám định (mẫu M1).

Tại Cơ quan điều tra, Đ và K khai nhận: 12 hộp vuông mà Đ chở trên xe mô tô mang biển kiểm soát 11B1- 169.37 và 06 hộp vuông K chở trên xe mô tô mang biển kiểm soát 37G1- 653.11 là pháo của Đ (loại pháo dàn do Trung Quốc sản xuất). Số pháo này Đ mua của một người phụ nữ ở thành phố Cao Bằng với giá 500.000đ/ 01 hộp, sau đó mang về phòng trọ tại TDP An Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên

cất giấu. Đến ngày 23/1/2018, có một người đàn ông tên là Thức (Đ không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) liên lạc với Đ hỏi mua pháo. Đ chở 12 hộp pháo và sang nhờ K (là bạn cùng xóm trọ với Đ) chở 06 hộp pháo mang đến khu vực sân bóng thuộc TDP An Bình, phường Đồng Tiến, Phổ Yên, Thái Nguyên để bán cho Thức thì bị phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên. Khi nhờ K, Đ không nói cho K biết mang pháo đi bán cho Thức mà chỉ nhờ K chở pháo đi hộ Đ.

Tại bản kết luận giám định số 394 ngày 27/2/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: *“01 khối hộp vuông có kích thước (15 x 14 x 14)cm, được bọc giấy màu vàng- đỏ và có in chữ nước ngoài, bên trong có 36 vật hình trụ dài 15cm, đường kính 2,2cm, ký hiệu M là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ); 01 khối hộp vuông có kích thước (15 x 14 x 14)cm, được bọc giấy màu vàng – đỏ và có in chữ nước ngoài, bên trong có 36 vật hình trụ dài 15 cm, đường kính 2,2 cm, ký hiệu M1 là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ)”*

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, mang biển kiểm soát 11B1- 169.37 mà Đ sử dụng để chở pháo là của Đ, nhưng Đ đã bán cho anh Nông Văn Bường (sinh năm 1978; trú tại: xóm Lũng Mò, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng) vào ngày 10/8/2017 (giấy tờ mua bán có xác nhận của chính quyền địa phương) nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Bường. Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Exciter mang biển kiểm soát 37G1- 653.11 do Lê Trọng Trí (sinh năm 1996; trú tại: xóm Lung Thượng, xã Nghĩa Lợi, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An) cho K mượn. Anh Trí không biết việc K sử dụng xe vào việc vận chuyển pháo nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trí quản lý, sử dụng.

Bản cáo trạng số 87/CT-VKS-KT ngày 25/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên truy tố Tô Văn Đ ra trước Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên để xét xử về tội: *“Buôn bán hàng cấm”* theo điểm c khoản 1 Điều 190/BLHS năm 2015; truy tố Lê Trọng K về tội: *“Vận chuyển hàng cấm”* theo điểm c khoản 1 Điều 191/BLHS năm 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, hai bị cáo thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Hai bị cáo xác định việc truy tố tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đối với các bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là đúng, không oan, sai.

Trong phần luận tội, sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi của hai bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tô Văn Đ phạm tội *“buôn bán hàng cấm”*, Lê Trọng K phạm tội: *“Vận chuyển hàng cấm”*.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Tô Văn Đ từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Lê Trọng K từ 18 đến 24 tháng tù nhưng

cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Trả lại cho Lê Trọng K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, bên trong có 01 sim thuê bao số 0974.498.52, để trong 01 phong bì màu trắng (ký hiệu E) do không liên quan đến tội phạm.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy Note4 màu trắng, có vỏ ốp màu đen, bên trong có 01 sim thuê bao số 01659.027.527, để trong 01 phong bì màu trắng (ký hiệu D) do có liên quan đến tội phạm.

+ Trả lại cho Tô Văn Đ 01 ba lô màu đen đã cũ, đã qua sử dụng

+ Tịch thu tiêu hủy: Pháo nổ = 15,2 kg (Để trong 01 thùng bìa catton, ký hiệu là K, đã và còn nguyên niêm phong); Pháo nổ = 6,6 kg (Để trong 01 thùng xốp, ký hiệu là K1, đã và còn nguyên niêm phong)

- Về án phí: Bị cáo Đ, bị cáo K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bà Nguyễn Thị Dung bào chữa cho bị cáo Tô Văn Đ, bà Hoàng Thị Hạnh bào chữa cho bị cáo Lê Trọng K và hai bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên truy tố bị cáo Đ về tội: Buôn bán hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 190/BLHS; Truy tố đối với bị cáo K về tội Vận chuyển hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 191/BLHS Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, mở lượng khoan hồng cho bị cáo Đ, bị cáo K được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương để các bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Hai bị cáo không có tranh luận gì, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, luật sư, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay Tô Văn Đ và Lê Trọng K thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với hai bị cáo là đúng tội, không oan. Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo là khách quan, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Do hám lợi, hồi 12 giờ 45 phút ngày 23/01/2018, tại khu vực tổ dân phố An Bình, phường Đồng Tiền, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Tô Văn Đ đã có hành vi “Buôn bán hàng cấm” là pháo nổ với tổng trọng lượng là 24,6kg, Lê Trọng K đã có hành vi “Vận chuyển hàng cấm” là pháo nổ với trọng lượng 08kg thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Tô Văn Đ đã phạm vào tội: “*Buôn bán hàng cấm*” Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 như sau:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

....

c. Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam”

Hành vi nêu trên của Lê Trọng K đã phạm vào tội: “*Vận chuyển hàng cấm*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, điều luật quy định như sau:

“1. Người nào... vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây....thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

c. Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam.”

Do vậy hai bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng hóa cấm buôn bán, cấm lưu thông, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là một trong những nguyên nhân làm cho một số loại tội phạm khác gia tăng. Hai bị cáo đều là công nhân, có trình độ văn hóa 12/12, đủ biết rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện vì hám lợi.

[4] Xét nhân thân và các các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

Đối với Tô Văn Đ phạm tội do hám lợi, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều

51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo chưa vi phạm pháp luật lần nào, có nơi cư trú rõ ràng, được Ủy ban nhân dân xã Đào Ngạn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng bảo lãnh, xin cho hưởng án treo và cam kết theo dõi, quản lý giám sát giáo dục bị cáo, nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xét thấy, có căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét không cần thiết xử phạt tù giam mà cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước ta.

Đối với Lê Trọng K, do nể nang vì Đ là bạn bè nên nhận lời vận chuyển pháo cho Đ nhưng không được hưởng lợi ích vật chất gì từ Đồng, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Lợi, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An bảo lãnh, xin cho hưởng án treo và cam kết theo dõi, quản lý giám sát giáo dục bị cáo, nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét không cần thiết xử phạt tù giam mà cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước ta.

[5] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt bị cáo Tô Văn Đồng số tiền 20.000.000đ sung công quỹ Nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Trọng K.

[6] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Trả lại cho Lê Trọng K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, bên trong có 01 sim thuê bao số 0974.498.52, để trong 01 phong bì màu trắng (ký hiệu E) do không liên quan đến tội phạm.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note4 màu trắng, có vỏ ốp màu đen, bên trong có 01 sim thuê bao số 01659.027.527, để trong 01 phong bì màu trắng (ký hiệu D) do có liên quan đến tội phạm.

+ Trả lại cho Tô Văn Đồng 01 ba lô màu đen đã cũ, đã qua sử dụng

+ Tịch thu tiêu hủy: Pháo nổ = 15,2 kg (Để trong 01 thùng bìa catton, ký hiệu là K, đã và còn nguyên niêm phong); Pháo nổ = 6,6 kg (Để trong 01 thùng xốp, ký hiệu là K1, đã và còn nguyên niêm phong)

[7]Về án phí và quyền kháng cáo: Hai bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy có thể chấp nhận lời bào chữa của hai vị luật sư; chấp nhận mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Tô Văn Đ phạm tội: “*Buôn bán hàng cấm*”; Bị cáo Lê Trọng K phạm tội: “*Vận chuyển hàng cấm*”.

1. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Tô Văn Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tô Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Đào Ngạn, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Lê Trọng K 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Trọng K cho Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Lợi, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (gồm: bị cáo Tô Văn Đ, Lê Trọng K) cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt bị cáo Tô Văn Đ số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu) đồng sung công quỹ Nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Trọng K.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Trả lại cho Lê Trọng K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen, bên trong có 01 sim thuê bao số 0974.498.52, được đựng ở bên trong 01 phong bì màu trắng (ký hiệu E) do không liên quan đến tội phạm.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy Note4 màu trắng, có vỏ ốp màu đen, bên trong có 01 sim thuê bao số 01659.027.527, được đựng ở bên trong 01 phong bì màu trắng (ký hiệu D) do có liên quan đến tội phạm.

+ Trả lại cho Tô Văn Đ 01 ba lô màu đen đã cũ, đã qua sử dụng

(Tình trạng vật chứng như tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 01/8/2018 giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên).

Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên chuyển số vật chứng của vụ án còn lại sau giám định về Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên để tiêu hủy gồm: Pháo nổ = 15,2 kg (Đề trong 01 thùng bìa catton, ký hiệu là K, đã và còn nguyên niêm phong); Pháo nổ = 6,6 kg (Đề trong 01 thùng xốp, ký hiệu là K1, đã và còn nguyên niêm phong).

(số vật chứng nêu trên hiện đang ở kho của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên, theo Quyết định chuyển vật chứng số 137, Lệnh nhập kho vật chứng số 27, Biên bản giao nhận vật chứng số 27 ngày 29/03, ngày 02/04/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo Tô Văn Đ, Lê Trọng K, mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt hai bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhân:

- Tòa án ND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh thái nguyên;
- VKS ND tỉnh, thị xã ;
- CA thị xã Phổ Yên;
- THA DS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã Đào Ngạn, huyện Hà Quảng tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã Nghĩa Lợi, huyện Nghĩa Đàn tỉnh Nghệ An;
- THA phạt tù;
- Các bị cáo;
- Lưu HS.

Nguyễn Kim Ngọc

